

## NGUYỄN MINH CHÂU VÀ CUỘC HÀNH TRÌNH ĐI TÌM CÁI ĐẸP Ở CON NGƯỜI TRONG TRUYỆN NGẮN SAU NĂM 1975

Nguyễn Thị Bích Nga<sup>(1)</sup>

Nguyễn Minh Châu là một trong số những nhà văn tiêu biểu của nền văn xuôi Việt Nam đương đại. Các sáng tác viết trong chiến tranh của ông đã từng là những bức tranh hiện thực sinh động về con người và cuộc sống của nhân dân ta trong những năm chống Mỹ. Từ sau ngày đất nước hoàn toàn giải phóng, ông là nhà văn sớm có sự trăn trở, khát khao đổi mới trong văn học. Đặc biệt, từ những năm tám mươi trở lại đây, Nguyễn Minh Châu được coi là một hiện tượng của văn đàn Việt Nam.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ thành công, đất nước ta bước sang thời kì đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội, Nguyễn Minh Châu luôn luôn trăn trở, tìm tòi cho bước đi của nền văn học mới. Ông là nhà văn trưởng thành từ sau cuộc kháng chiến chống Pháp và xuất hiện trên văn đàn suốt thời kỳ chống Mỹ. Ông là nhà văn tiên phong đổi mới trong thời kì mà văn học đang có sự chuyển động rất phong phú, sâu sắc và phức tạp, "một thời kì trở mình của đất nước, của xã hội, của con người, của văn học". Nguyễn Minh Châu là người đi được xa nhất và có vị trí rất quan trọng, rất đặc biệt trong công cuộc đổi mới đầy khó khăn và khốc liệt ấy. Ông trở thành "người mở đường tài năng nhất cho nền văn học Việt Nam đương đại".

Nguyễn Minh châu là nhà văn mẫn cảm, không tự bằng lòng với chính mình. Bằng cảm quan của người nghệ sĩ, ông luôn suy nghĩ vấn đề đặt ra đằng sau những chiến công, đằng sau những số phận cộng đồng là số phận văn chương hay nói rộng ra là cả nền văn học. Ông là một trong những người tiên phong cho việc đổi mới tư duy nghệ thuật, nhất là trong thể loại truyện ngắn.

Sau năm 1975, chiến tranh kết thúc, đất nước lại trở về với nhịp sống bình thường, điều đó đòi hỏi văn học cũng phải trở về với cái thường nhật xảy ra hàng ngày. Văn học với thiên chức cao quý của mình sẽ phải đổi thay cùng với sự đổi thay của đời sống, của lịch sử. Nguyễn Minh Châu đã sớm nhận ra điều đó. Ông đã đặt vấn đề một cách nghiêm túc về chức năng của văn học và sứ mạng của người nghệ sĩ. Hơn một lần trong các bài tiểu luận, Nguyễn Minh Châu đã phát biểu quan điểm của mình về tính chân thực của văn học. Và những chuyến đi vào thực tế lấy tài liệu viết nên những tác phẩm trong thời kì chiến tranh cũng là một dịp để ông quan sát, suy nghĩ, chiêm nghiệm những qui luật ngay giữa cuộc sống đời thường. Với ý thức chống lại thói quen "mĩ lệ hoá" hiện thực đời sống, với quan niệm viết văn phải đào xới đến tận đáy cuộc đời để săn tìm các

<sup>(1)</sup> ThS, Khoa Tiếng Việt và Văn hóa Việt Nam cho người nước ngoài, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

qui luật, ông là người sớm nhận ra cái tôi "dễ dãi về cách nhìn và sự phô bày đời sống một cách đơn giản và dễ dãi, về nghệ thuật trình diễn đời sống chưa được khúc xạ qua lăng kính nghệ thuật" vốn đang trở thành một chỗ yếu, thậm chí trở thành một căn bệnh trong đời sống văn học. Trong tác phẩm "Di cảo" ông quan niệm rằng: "Các nhà văn đang cố nắm bắt không những cái hiện thực mà cả cái hư ảo của đời sống, không những nắm bắt hiện thực mà còn muốn nắm bắt cả cái bóng của hiện thực và cái đó mới là hiện thực đích thực." Không đồng tình với cách viết áp đặt, một chiều, ông đã tìm mọi cách để tiếp cận với cuộc đời, với hiện thực bằng triết lý sống, quan niệm sống của nhân vật mình. Ngay trong những tác phẩm đầu tay, Nguyễn Minh Châu đã nhanh chóng đưa văn học trở về với cái bình thường, đi sâu vào những miền tình cảm riêng tư nhất trong những con người bình thường nhất.

Mỗi nhà văn lớn là một nhân cách lớn luôn có khát vọng tìm tòi, khám phá và thể nghiệm con đường đi của riêng mình. Và rồi họ gặp nhau ở một tư tưởng lớn đó là: văn học phải vì con người. Các tài năng văn học lớn như Tsêkhốp, Gôgôn của văn học Nga, Lỗ Tấn của văn học Trung Quốc đều viết về những con người bình thường, những con người "nhỏ bé", "con người dưới đáy" trong xã hội. Và rồi những tác phẩm của họ đã trở thành kiệt tác trong các nền văn học. Bởi những cái tưởng như là bình thường, nhỏ bé ấy đã được các nhà văn khám phá và nâng lên thành tầm triết lý khiến chúng ta phải nghĩ suy, trân trọng. Những điều tưởng như nhỏ bé kia nhưng lại là những "góc khuất" vừa riêng tư nhưng cũng rất đổi thiêng liêng của con người.

Nguyễn Minh Châu xuất phát từ quan niệm coi con người với những qui luật vĩnh hằng là đối tượng của văn học, ông đã đi vào các số phận, các tính cách, tìm đến các nỗi niềm riêng tư, sâu kín vốn thường bị trùm phủ bởi các sự kiện xã hội hay bị che khuất bởi tư tưởng thời đại. Dĩ nhiên với ý thức tiếp cận con người bình thường trong cuộc sống thường nhật, cách làm của Nguyễn Minh Châu hoàn toàn khác với Tsêkhốp, Gôgôn hay Lỗ Tấn. "Con người nhỏ bé" hay "Con người dưới đáy" trong tác phẩm của Tsêkhốp, của Gôgôn hay của Lỗ Tấn đều có một biểu hiện dễ nhận thấy, đó là những con người luôn cảm thấy mình hèn kém, tội nghiệp, còn con người đời thường của Nguyễn Minh Châu thì "vui buồn trong cái guồng tình cảm giữa con người bình thường với cuộc sống đậm nhạt" hàng ngày. Từ những con người đời thường, từ những câu chuyện không mang tính điển hình, ông vẫn tìm ra được các khía cạnh khác nhau của thể thái nhân tình, một thứ triết học nhân sinh. Trong truyện ngắn của Nguyễn Minh Châu con người luôn vận động trong trạng thái tự nhiên và điều đó làm khi tạo nên sự bất ngờ. Cuộc sống, đúng như nó vốn có, bất chợt rẽ ngang hoặc đứng lại trong cái xô bồ, ồn ào của thường nhật. Nguyễn Minh Châu rất chú ý tới bản tính hỗn nhiên trong mỗi con người cũng như tính tự nhiên của môi trường sinh thái, truyện ngắn của ông ra đời trên cơ sở những ý tưởng đó. Con người đã được tác giả chú ý hoàn toàn trên bình diện thói quen sinh hoạt và sự tác động của xã hội đến họ, nếu có cũng chỉ là sự kiện ở tầm "vĩ mô" do phần lớn họ thuộc tầng lớp bình dân. Điều họ quan tâm nhiều khi chỉ là vấn đề tác động trực tiếp đến cuộc sống hàng ngày của họ: chuyện thương

con chiếu chổng (Mẹ con chị Hằng), chuyện của hai đứa trẻ (Hương và Phai), chuyện của người vợ một sĩ quan quân đội cao cấp đồng bóng, hồn nhiên, hảo tâm (Chuyện một người đàn bà tốt bụng)...Gọi là chuyện, nhưng xem ra chẳng có gì thành chuyện. Nó là cuộc sống hồn nhiên có ở bất cứ đâu xung quanh ta. Nguyễn Minh Châu đã có ý thức tìm đến những đề tài tưởng như là nhỏ nhưng vấn đề của chuyện vẫn mang một tầm vóc nhất định. Đây là chỗ Nguyễn Minh Châu nổi lại được truyền thống của Nam Cao, Thạch Lam trước đây mà một thời gian dài bị đứt quãng.

Khi viết về nông dân, Nguyễn Minh Châu cũng có một cái nhìn hoàn toàn khác một số nhà văn trước đó. Nếu như những sáng tác của Đào Vũ, Nguyễn Khải, Vũ Thị Thường... một thời thường lấy cảm hứng sáng tạo từ thái độ của người nông dân với hợp tác xã và coi đó là một chuẩn giá trị đo đạo đức của một con người, coi người nông dân là một "con người xã hội", "con người chính trị" thì Nguyễn Minh Châu đã trả người nông dân về đúng vị trí của họ, con người lao động với những truyền thống, tính cách và bản chất của giai cấp. Như Khúmg trong (Phiên chợ Giát) và (Khách ở quê ra) phản ánh một cách sâu sắc và trực diện bản chất tư hữu của người nông dân cùng với đức tính cần cù, chịu khó, nhẫn nại của họ. Điều này đã chứng tỏ được sự trưởng thành trong tư tưởng, sự mạnh dạn đổi mới trong cách viết của Nguyễn Minh Châu. Và tài năng của ông chính là ở chỗ ông là một trong số những nhà văn đương đại sớm có ý thức đặt con người trong "tổng hoà các quan hệ xã hội" mà trong đó quan hệ đời thường là một tâm điểm đáng chú ý để quan sát.

Các nhà văn lớn luôn lấy số phận của cá nhân làm tấm gương soi lịch sử và lấy nội tâm con người để nói về cuộc sống chung. Không chấp nhận quan niệm văn chương mô phỏng một cách công thức, đơn giản về cuộc sống con người làm chuẩn mực để soi ngắm và định giá thể giới. Nguyễn Minh Châu đã vượt qua cách nhận diện con người chỉ trong mối quan hệ mà người ta thường gọi là con người giai cấp, con người cộng đồng, con người xã hội. Do chỉ đo bằng hệ giá trị chính thống, hướng về cái cao cả nên sự chú ý của nhà văn được soi chiếu trong các mối quan hệ cộng đồng, gia đình, bè bạn và kể cả quan hệ với kẻ thù nên con người trong tuyện ngắn của ông thực sự là con người cá nhân theo đúng nghĩa của khái niệm này. Tính biện chứng của cuộc sống đã được Nguyễn Minh Châu lý giải bằng sự cất nghĩa ở các tính cách và tiêu chí để ông nhận diện con người không phải là cái vỏ bọc địa vị cao thấp trong xã hội, mà trước hết đó là tính cách, là nhân cách. Nguyễn Minh Châu chính là nhà văn tiếp nối một cách xuất sắc truyền thống của nhà văn Nam Cao. Các vấn đề giữa cái thiện và cái ác, cái tích cực và cái tiêu cực, cái nhân tính và phi nhân tính, cái hoàn thiện và chưa hoàn thiện, giữa ánh sáng và bóng tối vẫn còn rơi rớt trong mỗi người - miếng đất nung náu và gieo mầm của lỗi lầm và tội ác được ông đề cập một cách khá trực diện và sâu sắc trong các tác phẩm của mình.

Nguyễn Minh Châu là một nhà văn nhân hậu. Ông biết nhìn sâu vào đời sống hiện thực trước những bất công, trước cái ác. Ông đã không dừng dừng thấy kệ với những số phận con người bị đẩy đoạ: "tôi muốn dùng ngòi bút tham gia trợ lực vào cuộc đấu tranh giữa cái xấu và cái tốt bên

trong mỗi con người." Theo ông, phải có sự khám phá mới về con người và xã hội, khám phá trong cái tiêu cực, cái sa đoạ một vấn đề gì đó mới. Một nhà văn phải chiến đấu cho quyền sống của từng con người ngày một tốt đẹp. Chính cuộc chiến đấu ấy mới lâu dài. Tư tưởng trong tác phẩm *Cỏ lau*, một lần đôi chứng, Mùa trái cóc miền Nam đã vượt ra ngoài kiểu viết chống tiêu cực bình thường và sự khám phá con người cũng là một thực thể độc lập. Một mặt nó phụ thuộc và chịu sự chi phối của hoàn cảnh. Nguyễn Minh Châu đã đi đến một thực thể riêng: "khám phá con người qua tính cách, qua đạo đức, bằng ứng xử và hành động". Ngôi bút của Nguyễn Minh Châu thường lách sâu vào đời sống nội tâm, tìm được sự giao cảm với con người ở những niềm vui, những nỗi buồn, sự mất mát, đau khổ. Trong tác phẩm *Cỏ lau*, vấn đề của đất nước vừa thoát khỏi chiến tranh đã được ông thể hiện dưới một chiều sâu triết học mới thông qua những mất mát, những bi kịch, đau khổ của con người. Hai mươi tư năm xa cách bởi chiến tranh, người chết thì đã đành nhưng người sống cũng đã an bài. Từ điểm nhìn về lòng chung thủy, nghĩa tình của con người, qua sự trở trêu của hoàn cảnh, ngôi bút của ông đã đi được vào tận cùng của nỗi mất mát, khổ đau và phẩm chất tốt đẹp của con người cách mạng cũng đã hiện lên qua cách ứng xử của các nhân vật. Cũng từ điểm nhìn này mà dẫu nói về sự mất mát, *Cỏ lau* đã không mang màu sắc bi quan, mà ngược lại, thấm đẫm tính nhân văn. Vì người vợ cũ tha thiết chống trở lại, người lính trở về tuy đau đầu một nỗi niềm nhưng anh thừa hiểu "chẳng thay đổi được hoàn cảnh". Hình dung ra cuộc sống ngày mai "suốt một đời người lính già

sống cùng ông bố giữa những người đàn bà bằng đá dầy cô đơn", Nguyễn Minh Châu đã đẩy ngôi bút lên đến cao trào và làm cho tư tưởng nhân đạo (*Cỏ lau*) càng thấm thía và sâu sắc hơn. Chiến tranh đã đi qua nhưng vẫn còn đó nỗi đau của người lính. Người phụ nữ qua dáng hình dãy núi Đồi như những hòn vọng phu đứng nhan nhản "khắp bốn phía trời những hòn vọng phu đứng nhan nhản thật là đủ dáng đủ hình, đủ tư thế của một thế giới đàn bà đã sống trải qua bao nhiêu thời can qua. Chiến tranh dường như đang tụ hội về đây, mỗi người một ngọn núi đang đứng một mình vô vô, chon von xen các chóp núi đá cao ngất, người ôm con bên nách, người bế con trước ngực, người cõng con sau lưng, hai tay thẳng xuống, quay mặt về đủ các hướng, các dải chân trời có súng nổ, có lửa cháy". Từ cái đốm lửa leo lét của mỗi số phận cá nhân soi ra cả một xã hội, soi vào cuộc đời và cùng người đọc trần trụi, dần vật đau đớn về sự tàn phá tàn khốc của chiến tranh mà con người phải gánh chịu. Rõ ràng các sáng tác của Nguyễn Minh Châu đã mang một giá trị nhân đạo mới.

Toàn bộ sự nghiệp của Nguyễn Minh Châu suy cho cùng là sự hướng tới những giá trị của Chân-Thiện-Mỹ, hướng tới những giá trị chân thực của cuộc sống. Nguyễn Minh Châu đã biết soi tìm vào những góc riêng tư mà không phải cây bút nào thời ấy cũng thấy được. Hiện thực trong các sáng tác của ông là một hiện thực nghiêm ngặt, hiện thực của cuộc sống được tinh chế qua tư duy nghệ thuật vì thế nó còn thực hiện cả cái hiện thực có thật ngoài đời mà một thời có không ít người quan niệm chỉ cần bẻ nguyên vào sách. Khi phản ánh cuộc sống cho dù đi vào nhưng mặt còn

chưa hoàn hảo của hiện thực, những mất mát sau chiến tranh, ngòi bút của ông vẫn khơi nguồn theo hướng mỹ cảm, với lòng khát khao vươn tới sự hoàn thiện của cuộc sống, hạnh phúc của con người. Cái đẹp được ông gắn bó với sự chân thực. Cái đẹp đó được nhìn từ bản thân cuộc sống mà tâm điểm của nó là con người.

Bằng tài năng và tấm lòng, bằng một hành trình dẻo dai và lặng lẽ, bằng cả tâm huyết và lòng dũng cảm, Nguyễn Minh Châu đã để lại một di sản văn chương quý giá, một tấm gương sáng tạo đáng kính trọng. Ông xứng đáng là nhà văn tiêu biểu nhất cho nền văn học mới chúng ta.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Minh Châu, *Cỏ lau* - tập truyện ngắn, NXB Văn học, Hà Nội, 1989.
2. Nguyễn Minh Châu, *Con người và tác phẩm*, NXB Hội nhà văn, Hà Nội, 1991.
3. Nguyễn Minh Châu, *Trang giấy trước đèn*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1994.
4. Nguyễn Minh Châu, *Bến quê* - tập truyện ngắn, NXB Tác phẩm mới, 1985.
5. Nguyễn Minh Châu, *Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành* - tập truyện ngắn, NXB Tác phẩm mới, 1983.
6. Hà Minh Đức (chủ biên), *Lý luận văn học*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1998.
7. Tôn Phương Lan, *Phong cách nghệ thuật Nguyễn Minh Châu*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, 1999.

VNU JOURNAL OF SCIENCE, SOC., SCI., HUMAN, T.XIX, N.2, 2003

## NGUYEN MINH CHAU AND HIS JOURNEY TO SEEK FOR THE BEAUTY OF HUMAN IN SHORT STORIES AFTER 1975

MA. Nguyen Thi Bich Nga

*Department of Vietnamese Language and Culture for Foreigners  
College of Social Sciences and Humanities - VNU*

Nguyen Minh Chau was one of the typical writers of Vietnamese contemporary literature. He was considered a phenomenon of the country's literature circle, especially since Viet Nam was fully liberated. He is the pioneer in renovation in the time where our literature had been experienced a diversified, profound and complicated change. Nguyen Minh Chau went the farthest way as a writer and played an important and especial role in this difficult and hard renovation. That's why he has become "the most talented way paver for Vietnamese contemporary literature."